TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:75/2024/QĐST-DS	*Quốc Oai, ngày 27 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 70/2022/TLST–DS ngày 07/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.**

Trụ sở: phố Q, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ. (Theo Quyết định số: 267/2023/QĐ-HĐQT ngày 10/04/2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP K);

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Việt P; Chức danh: Cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K. *(Theo Giấy ủy quyền số 226-03/2024 /UQ-TCB ngày 01 tháng 4 năm 2024).*

Bị đơn: 1-Ông **Nguyễn Giáp D**, sinh năm 1974.

2-Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1974 (vợ ông D).

Đăng ký thường trú: tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Q là bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980; Địa chỉ: tổ dân phố N, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội – Theo giấy ủy quyền ngày 16/04/2024.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1-Bà **Bùi Thị S**, sinh năm 1932,

2-Chị **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 2005.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị S và chị Nguyễn Ngọc N là ông Nguyễn Giáp D, sinh năm 1974, theo Giấy ủy quyền ngày 06/5/2024

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Đại diện nguyên đơn và bị đơn; đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 41733/HĐTD/TH-TN/TCB/DDA-CTH ngày 17/02/2011 và Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 41733 ngày 18/02/2011 tạm tính đến ngày 19/6/2024, tổng số tiền gốc và tiền lãi ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q còn nợ ngân hàng là: 3.896.604.290 đồng *(ba tỷ tám trăm chín mươi sáu triệu sáu trăm linh bốn nghìn hai trăm chín mươi đồng)*. Trong đó tiền gốc: 1.126.663.000 đồng. Nợ lãi trong hạn: 1.259.042.383 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.510.898.907 đồng.

Ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q trả nợ ngân hàng toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi cho Ngân hàng và tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc theo mức lãi thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa vợ chồng ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q với Ngân hàng kể từ ngày 20/6/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc.

2. Trường hợp gia đình ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay để xử lý thu hồi nợ.

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 99.2, tờ bản đồ số: 04, diện tích 150m^2, hình thức sử dụng: riêng, Mục đích sử dụng đất ở, thời hạn sử dụng: lâu dài, tại địa chỉ: thôn H (nay là TDP H), thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH496986, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1904 do UBND huyện Q, cấp ngày 09/01/2009 cấp cho ông Nguyễn Giáp D. Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng: 319.2011/HĐTC-TCB ngày 17/02/2011 tại Văn phòng Công chứng A, thành phố Hà Nội. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

3. Trường hợp tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì gia đình ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng.

4. Ngân hàng xin rút toàn bộ khoản tiền lãi phạt: 2.537.105.565 đồng.

5.Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Giáp D và bà Nguyễn Thị Q phải chịu: 54.966.042 đồng. Gia đình ông D và bà Quế có đơn xin miễn giảm án phí và có xác nhận của UBND thị trấn Q ngày 14/05/2024 là gia đình rất khó khăn về kinh tế. Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn ½ án phí cho ông D và bà Quế. Ông D và bà Quế còn phải nộp 27.483.021 đồng (*hai mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi ba đồng không trăm hai mươi mốt đồng)*.

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.100.000 đồng *(Năm mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000413 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai.

6. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng xin chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng, được thanh toán vào toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tại Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

7.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Kiều Văn Thành